TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 – ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 200/2025/QĐST-HNGĐ	*Đồng Nai, ngày 07 tháng 8 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA

Căn cứ khoản 2 Điều 149, 212, 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 36/2025/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 7 năm 2025 về việc "yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Chị Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 1999;

Địa chỉ: B, khu phố L, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai (nay là phường L, tỉnh Đồng Nai).

2. Anh Huỳnh Anh K, sinh năm 1999;

Địa chỉ: A, Khu phố B, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai (nay là phường B, tỉnh Đồng Nai).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Huỳnh Anh K và chị Nguyễn Thị Kim T tự nguyện đăng ký kết hôn số 54 năm 2021; nơi đăng ký kết hôn: Ủy ban nhân dân phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai (nay là phường B, tỉnh Đồng Nai) nên là hôn nhân hợp pháp. Trong quá trình chung sống, lúc đầu hạnh phúc, về sau hai người không hợp nhau, không có tiếng nói chung, thường xuyên mâu thuẫn. Do mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, đời sống hôn nhân không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh chị đề nghị Tòa án ghi nhận sự thuận tình ly hôn là có căn cứ.

[2] Về con chung: Có 01 con chung tên Huỳnh Nguyễn Hoàng Q, sinh ngày 24/3/2022. Sau khi ly hôn, các đương sự thống nhất thoả thuận giao con chung cho anh Huỳnh Anh K trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Tạm thời, chị Nguyễn Thị Kim T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

3] Về tài sản chung: Các đương sự xác định không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Các đương sự xác định không có.

[5] Về lệ phí Tòa án: Anh Huỳnh Anh K và chị Nguyễn Thị Kim T tự nguyện chịu lệ phí theo quy định của pháp luật.

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải đoàn tụ không thành ngày 30 tháng 7 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Huỳnh Anh K và chị Nguyễn Thị Kim T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung là cháu Huỳnh Nguyễn Hoàng Q, sinh ngày 24/3/2022 cho anh Huỳnh Anh K trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Tạm thời, chị Nguyễn Thị Kim T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con chung được quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con chung, khi cần thiết các đương sự được quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện

theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Về tài sản chung: Các đương sự xác định không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về nợ chung: Các đương sự xác định không có nên không yêu cầu xem xét, giải quyết.

2. Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Anh Huỳnh Anh K và chị Nguyễn Thị Kim T phải nộp 300.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007703 ngày 15 tháng 7 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 – Đồng Nai). Các đương sự đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Phạm Phú Tra

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND KV1-ĐN;
- Phòng THADS KV1-ĐN;
- Nơi ĐK kết hôn;
- Lưu hồ sơ.

Mẫu 31-VDS